| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số**: 240/2025/HSST**
Ngày: 24/11/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
*Các Hội thẩm nhân dân***:** **1.** Bà **Nguyễn Thị Cúc**
**2.** Ông **Phạm Văn Minh**
*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Phạm Hồng Hà** – Thẩm tra viên
*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thu Hằng** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 226/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 242/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

**NGUYỄN XUÂN Q**; sinh năm 1990; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: số F, M, thị trấnC, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (nay là: số 430 đường X, xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề ngH: lao động tự do; con ông: Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1962 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1969. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Theo danh chỉ bản số 2244 ngày 18/08/2025 do công an TP. Hà Nội lập: Tiền án, tiền sự: không.

Đầu thú và tạm giữ từ ngày 15/8/2025, tạm giam từ ngày 18/8/2025 đến nay tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên toà).

*** Bị hại:**

1) Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1992, HKTT và chỗ ở: số C, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội (có đơn xin vắng mặt);

2) Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở: số A, phường Long Biên, thành phố Hà Nội (có đơn xin vắng mặt);

3) Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991, chỗ ở: Khối A, thị trấn Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (có đơn xin vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Công ty Cổ phần thương mại N, địa chỉ trụ sở: số T, phường Long Biên, thành phố Hà Nội (có đơn xin vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1990, nơi đăng ký thường trú: xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai làm ở Công ty Cổ phần thương mại N, có địa chỉ tại số 1 Thạch Bàn, phường Long Biên, thành phố Hà Nội. Q ký hợp đồng lao động với công ty với chức vụ là Điều phối viên, nhiệm vụ là điều phối nhân viên của công ty đi giao hàng và lắp đặt đơn hàng. Bản thân Q không có nhiệm vụ thu tiền của khách hàng.

Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1992, chỗ ở: số 8/2016 Cổ Linh, phường Long Biên, thành phố Hà Nội; anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, chỗ ở: số 30 ngách 1/5 Huỳnh Tấn Phát, phường Long Biên, thành phố Hà Nội; anh Hoàng Văn H, sinh năm 1991, chỗ ở: Khối 5A, thị trấn Thanh Chương, tỉnh Nghệ An là nhân viên của công ty N, có kí Hợp đồng lao động với nhiệm vụ tiếp nhận hàng hoá từ kho theo thông tin trong phiếu xuất kho, bố trí lắp đặt hàng hoá vào vị trí, địa điểm khách hàng yêu cầu, thu và nộp tiền bán hàng sau mỗi chuyến giao hàng cho phòng ngân quỹ.

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, nợ nần không có khả năng chi trả, Q nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của các anh Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T, Ninh Văn Đ. Trong các ngày 31/03/2023; 03/04/2023; 14/04/2023 Q đã yêu cầu anh Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T và Ninh Văn Đ bàn giao cho Q số tiền các nhân viên này thu của khách hàng sau khi lắp đặt đơn hàng với số tiền cụ thể là: anh H: 41.980.000 đồng; anh T: 9.990.000 đồng; anh Đ: 20.000.000 đồng. Q nói với anh H, T, Đ sẽ chủ động nộp lại số tiền này về cho thu ngân công ty. Do tin tưởng Q nên các anh H, T, Đ đã bàn giao toàn bộ số tiền nói trên cho Q. Sau khi nhận số tiền nói trên, để tránh sự phát hiện của Công ty cũng như của nhân viên giao hàng, Q đã đăng nhập vào tài khoản làm việc tại công ty để chuyển trạng thái các đơn hàng nói trên từ trạng thái "Đã giao hàng cho khách" sang "Khách hẹn nhận hàng vào thời gian khác" nhằm tránh việc thu ngân công ty phát hiện việc các khoản tiền công nợ nói trên chưa được nhân viên giao hàng nộp về thu ngân công ty. Q đã sử dụng toàn bộ số tiền 71.970.000 đồng vào việc chi tiêu cá nhân. Ngày 15/4/2023 Q bỏ việc làm tại Công ty N và vào Gia Lai sinh sống, không thông báo cho công ty, không liên lạc với H, T, Đ do chưa có khả năng thanh toán. Anh Hoàng Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Ninh Văn Đ đã trình báo hành vi của Q với cơ quan Công an.

*Tài liệu do Công ty Cổ phần thương mại N cung cấp thể hiện:*

Ngày 31/2/2023, anh Nguyễn Hoàng H được Công ty giao nhiệm vụ giao hàng cho anh Bùi Quốc Tuấn, sinh năm 1963, chỗ ở: Phòng C0606 toà nhà Imperia Sky Gadern, Vĩnh Tuy, Hà Nội hàng hoá gồm: 01 tivi LCD Samsung QA65 và 01 loa thanh Samsung tổng trị giá: 41.980.000 đồng. Anh H đã giao hàng và nhận tiền từ khách hàng.

Ngày 14/3/2023, anh Ninh Văn Đ được Công ty giao nhiệm vụ giao hàng cho chị Nguyễn Thị Én, sinh năm 1979, chỗ ở: CL6151 Vinhome Ocen Pack 2, xã Nghĩa Trụ, Hưng Yên hàng hoá gồm: 01 tivi Qled Samsung QA65QN85BAKXXV trị giá 29.900.000đ, do trước đó chị Én đã ứng trước 9.900.000 đồng nên anh Đ thanh toán với chị Én số tiền 20.000.000 đồng. Anh Đ đã giao hàng và nhận tiền từ khách hàng.

Ngày 03/4/2023, anh Nguyễn Văn T được Công ty giao nhiệm vụ giao hàng cho chị Cao Diệu Linh, sinh năm 1990, chỗ ở: Trúc Khê, phường Láng, Hà Nội hàng hoá gồm: 01 tivi UHD Samsung VA55AV7002 trị giá: 9.990.000 đồng. Anh T đã giao hàng và nhận tiền từ khách hàng.

*Căn cứ vào kết quả Dữ liệu trên hệ thống quản lý bán hàng của công ty TNHH N cung cấp thể hiện:*

- Đơn hàng ngày 31/03/2023 được nhân viên giao hàng là anh Hoàng Văn H cập nhật trạng thái "Đã giao hàng cho khách" vào lúc 16 giờ 48 phút ngày 31/03/2023; Được nhân viên điều phối là Nguyễn Xuân Q cập nhật trạng thái "Chuyển về chờ giao"; "Đổi ngày giao nhận" sang các ngày 07, 10, 12, 15, 18 của tháng 4/2023 trong thời gian từ ngày 31/03/2023 đến ngày 14/04/2023;

- Đơn hàng ngày 03/04/2023 được nhân viên giao hàng là anh Nguyễn Văn T cập nhật trạng thái "Đã giao hàng cho khách" vào lúc 16 giờ 47 phút cùng ngày; Được nhân viên điều phối là Nguyễn Xuân Q cập nhật trạng thái "Chuyển về chờ giao"; "Đổi ngày giao nhận" sang các ngày 07, 10, 12, 15, 18 của tháng 4/2023 trong thời gian từ ngày 03/04/2023 đến ngày 14/04/2023;

- Đơn hàng ngày 14/04/2023 được nhân viên giao hàng là anh Ninh Văn Đ cập nhật trạng thái "Đang trên đường đến nhà khách" vào lúc 10 giờ 18 phút cùng ngày; Được anh Hoàng Văn H cập nhật trạng thái "Đã giao hàng cho khách" vào lúc 13h35 cùng ngày; Được nhân viên điều phối là Nguyễn Xuân Q cập nhật trạng thái "Chuyên về chờ giao"; "Đổi ngày giao nhận" sang các ngày của tháng 4/2023 trong thời gian 19 giờ 08 phút cùng ngày.

Ngày 04/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Xuân Q về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do Nguyễn Xuân Q bỏ trốn không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên ra Quyết định truy nã số 121 ngày 08/01/2025. Ngày 15/8/2025 Nguyễn Xuân Q đã ra đầu thú tại Công an phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung nêu trên.

Đại diện uỷ quyền của Công ty N là anh Kiều Như Khánh trình bày: Nguyễn Xuân Q không có chức năng quản lý tiền hàng của công ty N. Số tiền Q chiếm đoạt của 03 nhân viên công ty là anh H, anh T, anh Đ là tiền công nợ được công ty giao cho các nhân viên nói trên quản lý, nếu xảy ra thất thoát, mất mát tiền thì anh H, anh T, anh Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho công ty. Do sau khi xảy ra sự việc trên, các anh H, T, Đ đã hoàn trả toàn bộ số tiền trên cho công ty N nên công ty không có yêu cầu gì về dân sự.

Ngày 19/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Long Biên đã lập biên bản ghi nhận về việc Nguyễn Xuân Q đã trực tiếp bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của các anh Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T, Ninh Văn Đ. Các anh H, T, Đ không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Xuân Q.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11.

Do Q bỏ trốn không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên ra Quyết định truy nã số 121 ngày 08/01/2025 đối với Q, ngày 15/8/2025 Q ra đầu thú tại Công an phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Xuân Q đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tổng số tiền 71.970.000 đồng của anh Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T, Ninh Văn Đ như nội dung nêu trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

**Về dân sự:** việc Nguyễn Xuân Q đã trực tiếp bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của anh Hoàng Văn H, Nguyễn Văn T, Ninh Văn Đ. Các anh H, T, Đ không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Xuân Q.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV5 ngày 24/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Khu vực 5-Hà Nội truy tố Nguyễn Xuân Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Xuân Q khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại - anh Hoàng Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Ninh Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên các ý kiến đã trình bày. Các bị hại đã được bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt và không yêu cầu các trách nhiệm dân sự khác, đồng thời có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì thiệt hại không còn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan-Công ty Cổ phần thương mại N do anh Kiều Như Khánh đại diện theo uỷ quyền xác định các bị hại anh H, anh T, anh Đ đã tự trả công ty tiền hàng thiếu, bị cáo Q không phải bồi thường cho Công ty và có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Q.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Về dân sự: không. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Trả lại bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội để lao động giúp đỡ gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, biên bản hỏi cung bị can, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 31/03/2023; 03/04/2023; 14/04/2023, tại trụ sở công ty N ở số 1 Thạch Bàn, phường Long Biên, thành phố Hà Nội, bằng thủ đoạn gian dối, Nguyễn Xuân Q đã chiếm đoạt của anh Hoàng Văn H số tiền 41.980.000 đồng; anh Nguyễn Văn T số tiền 9.990.000 đồng; anh Ninh Văn Đ số tiền 20.000.000 đồng mục đích để tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền Q chiếm đoạt là: 71.970.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề ngH, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**[4]** Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự tin tưởng của các bị hại để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

**[5]** Về nhân thân, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về T tiết tăng nặng: Có một T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về T tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho các bị hại và được các bị hại đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt, không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên khi xem xét hình phạt đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra ông Nguyễn Xuân Quân (bố đẻ bị cáo) là người có công với Nhà nước, được Nhà nước tặng thưởng huy chương Quân Kỳ quyết thắng; Huy

chương Chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, Huân chương chiến công hạng Nhì; Bản thân bị cáo từng là công an huyện Chư Sê xuất ngũ năm 2015; bị cáo là lao động chính trong gia đình là những T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có một T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: phạm tội nhiều lần và có các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX xét thấy: với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, gia đình là người có công với Nhà nước nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức hình phạt trên mức khởi điểm là phù hợp với hoàn cảnh nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của bị cáo, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

**[6]** Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy các bị hại anh Ninh Văn Đ đã được bị cáo hoàn trả số tiền 41.980.000 đồng; anh Nguyễn Văn T đã được bị cáo hoàn trả số tiền 20.000.000 đồng, anh Hoàng Văn H đã được bị cáo hoàn trả số tiền 9.990.000 đồng và không yêu cầu bồi thường các trách nhiệm dân sự khác, do đó vấn đề trách nhiệm dân sự Tòa án sẽ không đặt ra xem xét nữa.

**[7]** Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

**[8]** Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

**- Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Xuân Q** phạm tội **"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".**

**- Xử phạt**: Bị cáo **Nguyễn Xuân Q 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/08/2025.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không.

**3. Về xử lý vật chứng:** Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 màu đen đã qua sử dụng gắn sim, có số imei 1: 353279110707224; số imei 2: 353280110707222 (không kiểm tra chi tiết), do không liên quan đến hành vi phạm tội *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản*

*số 2025/KV5 GN/THA-CA ngày 27/10/2025 tại Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội)*.

**4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Không.

**5. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Nguyễn Xuân Q** phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Bị Nguyễn Xuân Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền nơi cư trú;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền nơi cư trú.

***Nơi nhận**:*
*- TAND thành phố Hà Nội;*
*- VKSND thành phố Hà Nội;*
*- Công an thành phố Hà Nội;*
*- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;*
*- Thi hành án dân sự Khu vực 5 - TP Hà Nội;*
*- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;*
*- Bị cáo; Bị hại; người tham gia tố tụng khác.*
*- Lưu hồ sơ, văn phòng.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**